TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HS-ST
Ngày 24-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Phúc và ông Đào Duy Trâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông K'Dem – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nròng T, sinh ngày 18-8-2002 tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký thường trú: xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá (học vấn) 08/12; Dân tộc: Cơ Ho; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông K'T và bà Nròng H; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Kim T:

1. Bà Hồ Thị H, sinh năm 1939; Địa chỉ: đường H, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng (Là mẹ của bị hại)

2. Bà Nìm A M, sinh năm 1975

Nơi cư trú: đường H, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng (Là vợ của bị hại)

3. Chị Nguyễn Nìm Vân A, sinh năm 2003; Địa chỉ: đường H, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng (Là con của bị hại)

4. Chị Nguyễn Nìm Minh A, sinh năm 2004; Địa chỉ: đường H, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng (Là con của bị hại)

5. Chị Nguyễn Kim A, sinh năm 2006; Địa chỉ: đường H, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng (Là con của bị hại)

Người đại diện theo ủy quyền của bà H, chị Vân A, chị Minh A, chị Kim A: Bà Nìm A M, sinh năm 1975. Nơi cư trú: đường H, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng (*Giấy ủy quyền, được chứng thực tại UBND thị trấn D ngày 25-10-2020*). Bà M có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông K'T, sinh năm 1980. Trú tại: xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 18-9-2020, tại km 138+700, Quốc lộ 20, thuộc Thôn 5A, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Nròng T không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49T3 – 7471, có dung tích xi lanh 99,65cm^3, lưu thông theo hướng thành phố B đi thành phố Đ. Khi đi đến địa điểm trên Nròng T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49T3 – 7471 vượt xe, không chú ý quan sát và đã tông vào bên trái xe mô tô biển kiểm soát 49G1 – 09286 do ông Nguyễn Kim T đang điều khiển đi cùng chiều phía trước gây tai nạn giao thông bên lề đường phải.

Hậu quả, ông Nguyễn Kim T bị chấn thương nặng, được người dân đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện II Lâm Đồng. Đến ngày 19-9-2020 ông Nguyễn Kim T tử vong.

Tại bản kết luận giám định về tử thi số 244/2020/TT ngày 27-9-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định ông Nguyễn Kim T chết là chấn thương sọ não do tai nạn giao thông.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường Quốc lộ 20 trải nhựa bê tông, bằng phẳng, đoạn đường thẳng, có vạch sơn trắng không liền nét giữa tim đường, mỗi phần đường có vạch sơn liền nét phân chia làn đường. Lòng đường rộng 11m, đường không có đèn chiếu sáng. Trời mưa đường trơn ướt, tầm nhìn bị hạn chế.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 49T3 – 7417 thuộc chủ sở hữu của ông K'T là bố ruột của Nròng T, Nròng T tự ý lấy xe đi điều khiển, ông K'T không biết.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tiến hành thu giữ đồ vật, vật chứng gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 49T3 – 7417 và 01 xe mô tô biển kiểm soát 49G1 – 09286. Ngày 15-12-2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh ra quyết định xử lý vật chứng giao trả lại cho chủ sở hữu của ông K'T và của bà Nguyễn Thị X và bà Nìm A M.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố bị cáo Nròng T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh giữ quyền

công tố luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xét xử bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nròng T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, Nròng T không có giấy phép lái xe theo quy định, vào khoảng 18 giờ ngày 18-9-2020, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49T3 – 7471, có dung tích xi lanh 99,65cm^3, lưu thông theo hướng thành phố B đi thành phố Đ. Khi đi đến km 138+700, Quốc lộ 20, thuộc Thôn 5A, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, vượt xe không chú ý quan sát và đã tông vào bên trái xe mô tô biển kiểm soát 49G1 – 09286 do ông Nguyễn Kim T đang điều khiển đi cùng chiều phía trước gây tai nạn giao thông bên lề đường phải. Hậu quả, làm ông Nguyễn Kim T tử vong. Trong vụ án này lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ.

Như vậy, việc bị cáo Nròng T không có giấy phép lái xe theo quy định là không chấp hành quy định về an toàn giao thông đường bộ tham gia giao thông, gây hậu quả làm ông Nguyễn Kim T tử vong. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận điều tra và cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nròng T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với ông K'T là chủ sở hữu chiếc xe 49T3 – 7471, ngày 18-9-2020 ông K'T để xe ở nhà, bị cáo Nròng T đã tự ý lấy xe đi, ông K'T không biết nên không truy cứu về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo

quy định tại Điều 264 của Bộ luật Hình sự.

Về chiếc xe 49G1 – 09286 do bà Nguyễn Thị X là chủ sở hữu hợp pháp, bà X là chị ruột ông Nguyễn Kim T, đã bán chiếc xe này cho ông T nhưng chưa làm thủ tục sang tên, sau khi bà X nhận lại xe đã giao cho bà Nìm A M. Hiện nay Bà M đang quản lý, sử dụng, bà X không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại về tài sản, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ không có giấy phép lái xe theo quy định tham gia giao thông đường bộ là vi phạm pháp luật, không tuân thủ các quy định về tham gia giao thông. Hành vi của bị cáo còn ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, khi lượng hình cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định mới có đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Căn cứ vào trích lục tiền án, tiền sự của Công an tỉnh Lâm Đồng và lý lịch thể hiện: Bị cáo Nròng T không có tiền sự, tiền án.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cũng đủ tác dụng đối với bị cáo, đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại đã nhận số tiền bồi thường 95.000.000 đồng, không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về hình phạt xin giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về tang vật: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tiến hành thu giữ đồ vật, vật chứng gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 49T3 – 7417 và 01 xe mô tô biển kiểm soát 49G1 – 09286. Ngày 15-12-2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh ra quyết định xử lý vật chứng giao trả lại cho chủ sở hữu của ông K’T và bà Nìm A M. Ông T và bà M không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Nròng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nròng T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nròng T 42 (*bốn mươi hai*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nròng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Công an huyện Di Linh;
- Bị cáo, ĐDHP bị hại, người LQ (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký tên và đóng dấu)

Huỳnh Thị Mỹ Lệ